

Lục Tinh Tân Văn

GIÁ BÁN:

Bản-ký, Trung-ký và Sao-mau
Một năm..... \$ 5.00
Sáu tháng..... 3.50
Ba tháng..... 2.00
Mua báo thi xem từ ngày
mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng
mà phải trả tiền trước.

ADMINISTRATION ET RÉDACTION:
Số 100, Rue Catinat, 58-60 (1er Epo)

聞 新 省 六

GIÁ BÁN:

Bản-ký, Lào, Bát-Pháp
và Thuốc-Bia
Một năm..... \$ 5.00
Sáu tháng..... 4.00
Ba tháng..... 2.25

POUR LES ANNONCES, s'adresser:
à SAIGON: Aux bureaux du journal.
à HANOI: Aux bureaux du Trung
Bát-Tân-Văn.

On traite à forfait pour les
contrats de longue durée. Les
prix sont payables d'avance.

Mỗi tuần LỄ RA BÁ KỶ:
NGÀY THỨ HAI NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số bán là..... 0.04
TELEPHONE N° 476

Address Mgr.: LUCIEN-SAIGON

MỤC-LỤC

1. — Văn đê Tiền tệ.
2. — Cờ hàn phái de.
3. — Quốc trại 1910.
4. — Đề do vi thương.
5. — Khai trường thương-mãi.
6. — Hội Khung-En học
7. — Thị Tri huyện.

8. — Giấy thép nói Saigon Namian.
9. — Văn nghệ dòn gãy canh khuya.
10. — Văn-nguyên.
11. — Thông báo.
12. — Huyện truyền
13. — Lời rao.
14. — Oan kia theo mắt.

VĂN ĐỀ TIỀN-TỆ

LA QUESTION MONÉTAIRE

(Tiếp theo)

May cho ta, nay nay có dịp mà khó nói điều hòa quyền lợi. Vậy cũng nên lấy cái giá trung bình mà định làm giá bạc một lần cho quyết, chẳng là tiền việc điều hòa quyền chăng ru? Phe thứ hai mong mỏi vậy, át sẽ dặng chăng? — Chưa biết! Song cài ý kiến của phe thứ hai giải bày ra đó, chẳng phải là ý kiến mới, năm 1907 đã có: *nghe qua rồi*. Nhắc lại năm 1907, ông Destieux, hiện nay hay còn đương chức Tông-ly tài-chánh Đông Pháp, có đặt ra một bô sách để tra là **Văn đê Tiền-Tệ Đông-Pháp** (*La question monétaire en Indochine*), trong sách ấy ngài có lẽ luận rằng sự han định giá bạc là một điều Chánh-Phủ nên làm và muôn làm thì được, không chí trống ngai. Tới năm 1915, ngài lại có viết trong báo, hiệu *Bulletin économique* một bài đề luân *cung-ván đê Tiền-Tệ* mà chỉ rành về các phương kế để dùng han định giá bạc; xem ra cái ý-kiến của ngài với cái ý-kiến của phe thứ hai nói đây không xứng bằng. Ngày nay, thi phết nói y các điều sau này:

1º — Phải lập một kho triền vang it nữa cung phát có hai mươi lăm triệu quan.

2º — Phải bành-dịnh với nhà Ngân-hàng nói Đông-pháp (tục kêu là hàng-Dong-dương) mà hạn chế bát-bạc lưu trữ;

3º — Định hàn việc đúc bạc đồng lại, trừ ra đúc bạc cho Chánh-phủ Đông-pháp mà thôi;

4º — Đúc ra một thứ bạc mới, mỗi đồng cân nặng hai-mươi-lăm "gò-ram", nội tám trăm ba-mươi-lăm phần bạc, mỗi trăm sáu mươi-lăm phần đồng, nghĩa là trong một chi thi chẽ tám phân ba ly ruồi bạc với một phân sáu ly ruồi đồng;

5º — Cứ theo giá vàng mà định quyết giá bạc là hai quan năm tiền (2.50) ván yên.

Tóm lại cái văn đê han định giá bạc đây yếu lại khoản lập kheo trả tiền vàng, để phòng khi xuất-nhập cảng không cần nhau, thi lấy tiền vàng đó mà bù cho phụ; còn

Có lúa bán phái de

Hết lúa mà không tiền!

Anh em nhà có lúa, thường nầm chờ tới nhà lái bán, chẳng bao giờ sắm bao, mà đâu có một cái nhà sắm bao, thì là bao tron, chẳng có định danh hiệu. Đầu ày có quan hệ chi chằng? — Có! Tôi xin đáp rằng có: ... và có quan hệ to, lớn, đậm đốn như người khác có quan hệ với nhau, mà tôi biết rõ: đều là nhữ dịp nhà-máy Nghia-xuong-hanh với hằng Tứ-hiệp bị khánh-tan, rồi là rõ thấu, bằng chằng, than ôi! Vậy tôi xin hãy ra cho nhà có lúa bán phái ràng de, lỡ một đêng lám hả, tức lâm.

Anh em ta, mỗi khi lúa chờ đến nơi, có kè bộ với nhau, giờ làng ngã già, thì lúa bán cho nhà-máy-mát, đội lên đòn dùi, chẳng có cái chi là phân biệt được. Bán rồi vậy, thường mấy á-xúc đó có tri tiễn ngay lên đó như bẩn tại làng tri quản mìn đầu, tìm cách nẩy theo kia, nói nhà-máy không tiễn có bạc sẵn bấy giờ, phái chờ ít hứa lại nhà « bẩn ». Lấy bẩn rồi sẽ trả, Xin bẩn-lai lấy lâm đều chép cho khán bẩn chà mua; thê mang đưọc, chở biết làm sao. Lúa mìn đòn dùi vào lâm chung; lại là nhà-máy đòn dùi đường kia là nảo dòn gạt. Ô chờ tiễn; cờn ghe bén May. Ra, lúa mìn vửa bán gán hồi giá già cao, á-xúc bẩn tay, mìn còn khá mong giá, bẩn không, bẩn không, lại tránh tròn bót lái, thèm cho mìn mít it, là á-xúc vữa bẩn chở lởi, xin trả bót xuồng di một vài chục. Minh không bàng lóng, á-xúc lâm nòng trả lúa lại; lúa mìn làm sao lấy ra đưọc như cũ;

lúa nòe cũng lúa, đòn đòng lòn-xòn, hoặc lúa mìn bán là lúa lòi, nẩy lòi ra, tráo trào qua lúa xâu, biết nói làm sao, cãi không lại, nói không có, tại lúa mìn không bao, hoặc có bao mà không danh hiệu, không đầu riêng, nòng nòi lòi tung hạy lòn cho nhà bẩn lúa Annam ta lâm. Bao lòn tết trả lại bao lúa xâu, bao cũng thi bay, chìa lòn nhìn không dặng. Đầu ày công thiệt bài mà chưa thấy, đều nay đây mới bài lòn cho.

Là lúa mìn xong, bắc kia chua trả, heo, nay heo mai, rủi ra bị khánh-tan như bài nhà Nghia-xuong-thanh và Tứ-hiệp đó vậy mới biết làm sao?

Không biêt lai, nói ra ai kệ; mà có kè đên, hỏi lúa mìn đầu, lúa gi, bao gi, danh gi, biện gi, mìn có biết đòn dùi, mà chì. Thế thì mới sao? Có phải hệt lúa mà không tiễn chăng? Chon như có biêt lai cầm lâm bàng, thi công phái đọi khánh-tan rồi mới dặng chia manh chia mún. Cùn trâm lấy một há chòng thiết minh seo? Áy vậy nhà có lúa từ đây, chở đén bẩn ráng mà đè, chở quên túi tiễn: Tiền trao thì cháo múa!

Vi gặp hối lúa mất giá như vậy đây, chẳng phải riêng một nhà-máy Nghia-xuong-thanh và bón tiệm Tứ-hiệp đó bị khánh-tan mà hét, trường sòn nhiều. Rót-lại đây, vì cứ náo lúa hạ giá đòn thê, kỳ sau fô se giải; bảy giờ tối xin chì mòn có Nam-kỳ trúng mùa, Ny-tri-Bản trúng mùa, Miền-diện trúng mùa cung đù cho nhà nông Annam biêt thân.

L. H.

hai chặng khá đê vây hoài. Phe thứ hai giải rằng: « Vả lại Đông-pháp nay là Thuộc-dịa của Pháp-quốc, không lý mà đê cho bạc Đông-pháp không chút chi qua nhẹ với bạc Pháp-quốc vây hoài. Đồng bạc một quan của Pháp-quốc tuy bị các chò Âu đánh sút còn có ba tiền thi mặc dầu chò tướng sút vay mìn, bắt mìn là sút một hồi vây khốn, rồi chò sút eo ngày huyn y sia vùi lầy xem là sai, giá bạc một quan và Pháp-quốc sút còn ba tiền, nay đê sút với năm tiền trước rồi đây. Đồng ày là chặng nén, đem chép-de biển-le của Pháp-quốc qua đây mà thông hành chặng ru? Nên lâm, nên lâm, nên bô bạc Đông-pháp mà đem bạc Pháp-quốc qua thông hành, một là tránh khỏi họa bồi mày tay thủ lợi về giá vàng trèi, bạc sút; hai là giàn tiện cho-dàng giao-dịch, kia các nhà tu-bồn béo, kia các nhà tu-bồn kinh-nghiệp hòn này mà bông bông, bông bông làm tròn ngai, bá nhà là tiền chi Pháp-quốc với Đông-pháp giao-dịch với nhau, nhứt là từ đây, vi cuộc chiến-tranh kịch-liệt làm cho nhoa vật lan tành. Pháp-quốc lại cần dùng sản-vật của Đông-pháp nay nhiều hon kia trước.

(Sau sẽ tiếp theo).

HỮU-DO.

Rượu mạnh hiệu DE JEAN đã thơm mà lại ngọt

làm cho những tay thao rượu thày đều khen ngợi

Chì một mình hàng Denis frères có trứ mà thôi

Quốc-trái 1920

6 PHẦN LỜI

Tổng cộng hết thảy, mây tinh mấy kho
đã thu được: Mười sáu triệu năm ngàn
ba trăm quan.

Saigon.	6.025.500
Cholon (Ville).	137.000
Bachieu.	690.450
Baria.	72.450
Cap Saint-Jacques.	132.600
Bentie.	295.900
Bienhoa.	179.600
Cantho.	662.250
Chaudoc.	157.850
Cholon.	392.850
Giaodinh.	266.450
Gocong.	513.800
Hattien.	34.700
Longxuyen.	690.200
Mytho.	358.400
Rachgia.	257.400
Sadec.	307.450
Socstrang.	609.600
Tanar.	159.400
Tayninh.	58.200
Thudaumot.	201.400
Travinh.	1.100.000
Vinhlong.	590.650
Poulo-Condore.	56.400
16.095.300	

Trường nào ăn uống kỹ lưỡng hơn.....	NGUYỄN-
Trường nào thay đổi siêng cẩn hơn.....	XÍCH-
Trường nào bỏ buộc học trò hơn.....	HÓNG,
Trường nào không cho thiênh-linh-học-trò ra, trừ ra cha mẹ được quyền lánh mà thôi, ấy là.....	HÓC
Trường nào không it ma học-trò hồn hoan.....	DƯƠNG.
Trường nào không cho học-trò ta túc nhà ngụ (tì nhai nhập học thì phải vào trường luôn) ấy là.....	

Dĩ đạo vi thương

Làng xã trước phải liệu đường,

Ngoài chờ nước: Địa nén đường can qua,

Khách Lương-Kinh chắc là lúa, còn
ngôi chủ tiệm, co giờ rảnh nồng cối Kieu,
nén, mồi nấp số sicc chiu khánh-tan vi 600 000 bắc nợ, ngồi nhó cảm Kieu
trên đài, bèn di-dão-vi-thuong. Bữa 2
décembre xuống tàu Cordillère khuya mít,
Lâm, ấy là lè cõ nhiên, sờ mặt-thám
dang dào soát kim tím, còn lòi thi mìn
điền chi qua Singapore cho nhà Bảo-hô Pháp, ngửa rướt khi tàu vò cửa.

Chưa biết sẽ bắt đảng Lương-Kinh
chẳng? Chó bầy giờ đây, nói thành
phô thiên hạ xám-xi, tiếng to tèng nhô,
luu tới bàn lui, rồi lại hối với nhau
cách la-lùng rằng: « Cha chả! lợp thi
lính mặt-thám, lợp thi lanh uân-thám,
mái kim qua không lợt, có lý nǎo
Lương-Kinh xuống tàu trên, đi mà
không ai hay biết? » Tuy vậy mà chẳng
nên bàn, dại! bắt Lương-Kinh về rồi,
sẽ tường hắc-bạch.

Sa-Tăng

Khai trường

Thương - mãi bút - toán

Chung quí các sự cạnh tranh của
nhơn - loại trên thế - gian này thi
chẳng chí kịch - liệc mạnh baé hơn
là Thương - công - chí - cạnh - tranh - kỵ
nào công - thương - nghiệp - thành - thất
tùy - dân - sự - ất - giàn - nước - ái - minh - mâu
nghiệp - công - thương - trọng - xung - mà
đứng - thành - xung - là - công - nhô - mâu
phản - nhiều - dân - sự - tại - xú - đồng - tam
chú - trong - khuynh - hướng - tuy - nó - thi
mới - dăng - mà - muối - cho - ránh - nghệ
khỏi - đầu - lầm - lạc - lõ - lát - ta - trước
học - bút - toán - cho - tinh - thông - đà - Bối
thể - cho - nén - Chánh - phủ - vi - lòng
thương - dân - khi - vừa - thấy - quốc - dân -
ta - khói - ý - thích - mờ - thương - truồng -
tức - thi - xuâ - tiền - phần - cấp - mờ - truồng
Thương - mãi - bút - toán - mà - dạy - về
quốc - dân - ta - thật - on Chánh - phủ - rát
hầu - lại - cõng - nhô - có - hán - hó - Thương -
mãi - kỵ - nghệ - nhất - là - on Chánh - phủ -
hó - Nguyễn - vân - . Của - thật - cõi - cái
khởi - nhiệt - tâm - ái - chung - hằng - tâm
tôi - phương - sách - mà - giúp - ích - cho
nhon - quên - nén - mới - dăng - tôn - thành
trường - học - ấy - dâng. Coi - như - bút
khai - truồng - là - bút - 1er - Décembre,
lời - 8 - giờ - y - theo - lời - ngài - dâng - cáo - tố
trong - mây - số - báo - "Luc - Tinh" - trước:
Tôi - cũng - có - đến - đó - dù - khán - coi - số
học - sanh - năm - này - nhieu - ít - thê - nho -
thi - thấy - có - môt - minh - ngài - hét - lồng
sót - sảng - đì - tôi - di - lui - chỉ - vế - moi - việc -
khi - chur - học - sanh - yen - tọa - rồi - thi
ngài - dùng - nhiều - lời - êm - diem - tham
thu - mà - giang - giải - phan - minh - nhieu
đều - cần - ič - và - cuô - bút - toán - học - này
và - dêm - nhieu - gưống - tốt - mà - khuyễn
khich - chur - học - sanh - hây - chuyễn - cõi
má - học - cho - kiem - cõi - ngài - nói - rằng:
« Khi - mán - kỵ - thi - trước - it - ngày - có
niêu - vi - thương - chư - thi - the - cho - ngai
má - học - sanh - danh - hiêu - và - quê - trú
cua - má - vi - học - sanh - da - dâu - ký - thi - đó
dâng - trước - và - giup - việc - cho - má - ông
lại - cõi - omo - vai - vi - học - sanh - trong
ban - thi - da - id, - kbi - trước - giup - việc -
cho - thương - cù - an - luong - n - mà - tu - lây
đang - bang - cap - den - nay - thi - thương -
chú - đê - co - tâng - bang - hoặc - mười
höe - năm - dâng - mồi - bang.

Thi bát - vui - diem - són - mây - thay
hoc - ai - dâu - trên - dưới - kbi - sau - day:
VỀ LỚP TRÊN (cũng 1^{er} Année)
Thứ nhứt: Trần-văn-Huang, khuyen
Parfait.

- » nhi: Lê-vân-Hien, id.
- » ba: Nguyễn-vân-Lý, id.
- » tr: Triệu-vân-Lán, id.
- » nam: Ng-nham-Thien, id.
- » sáu: Nguyễn-vân-Ky, id.
- » bảy: Phạm-vân-Sang, id.
- » tám: Ng-nham-Thien, id.
- » chín: Nguyễn-vân-Tanh, id.

Assez bien.

cho són - dâng - tién - bê - sáp - đât - sô - sach,
chó - như - từ - rây - sáp - lén, theo - lời - tôi -
đã - xin - cung - ông - Chủ - hội, nêu - có -
hoc - sanh - đén, thi - ngài - cung - vui - lóng
cho - học - vậy. Lyc - sô - số - 816 - đã - dâng
tên - 36 - vi - hoc - sanh - dâ - goi - dor - són
trước, còn - 12 - vi - tôi - tiếp - them - sau
day - là - mót - nhập - hoc - bút - khai
truong: Nguyễn - vân - Chon, Võ -
võ - Trung, Ng. - V. - Thành, Huynh - vân - Hi,
Huynh - công - Kinh, Huynh - bà - Biển,
Võ - Lai - Thành, Nguyễn - vân - Tánh,
Lý - Thành và Cao - vân - Huynh.
Trong - công - dâng - bô - muroi - tam - vi
hoc - sanh. Tôi - rât - thành - tam - chúc
chu - Huynh - dê - công - mà - thành - duang -
dâng - toai - danh - mà - tranh - duang -
lợi - ngày - sau - với - kiêu - khách. Sau - nra
tôi - rái - dê - mây - nghe - ràng, ông - Chủ -
hội - dê - định - múa - mây - mà - day - chur
huynh - dê - lát - đánh - chû, uoc - sao - ông
Chu - hội - xin - thêm - tiền - phu - cấp - cua
Chánh - phủ - rồi - môt - lém - lớp - day - têng
Ang - le - hoặc - Hué - kỵ - dâng - dùng - mà
giao - thương - ngày - sau - thi - cang - quí
hó - vú - cung.

NGUYỄN-công-Luận.

Trường nào lê luật trường | NGUYỄN-
tri trường Bô - quoc, mà chịu khao
về cuộc thi Tri - huyện năm nay.
Hết - thay - gần - 40 - thay - chua - rõ - thang
mây, sê - có - thay - may - thay - rõ.
Bón - quán - cù - xin - cho - hét - thay
được - bón - hò - rõ - tên - phu - chí - phong
vân - cho - rõ - ràng - danh - tiêt.
Là - vi - còn - có - một - hoi - này - là - hoi
áp - út, rồi - thi - hét.

L. T. T. V.

Thi Tri-huyện

HÀNG NHÌ.

Ngày 1^{er} Décembre 1920 mây thay
thiet tho tho ky hang nhair dâ - lèu
tai - trường Bô - quoc, mà chịu khao
về - cuộc - thi - Tri - huyện - năm - nay.

Hết - thay - gần - 40 - thay - chua - rõ - thang
mây, sê - có - thay - may - thay - rõ.

Bón - quán - cù - xin - cho - hét - thay
được - bón - hò - rõ - tên - phu - chí - phong
vân - cho - rõ - ràng - danh - tiêt.

Là - vi - còn - có - một - hoi - này - là - hoi
áp - út, rồi - thi - hét.

DÂY-THÉP NÓI

Saigon-Namvian

Qua - sang - năm, lối - tháng - Mars - có
lê - dây - thép - nói - mây - sê - rõi, thi - dâng
nói - Namvian - Saigon - rất - tiện - lại - mâu.
Đường - dây - thép - giao - từ - Saigon - đến
Trảng - bàng, rồi - cứ - theo - đường - xe
hơi - chạy - thuở - nay - mà - tiếp - đến
Namvian.

Nhà - dây - thép - có - ý - tránh - đường
Tây - ninh - vì - thêm - xá - 50 - ngàn - thước,
tôn - công - và - tòn - đán, nên - tói - Trảng -
bàng - rõi, truc - chí - Saï-rieng - thi - có
12 - ngàn - má - thời, con - qua - sông - Vaico
thi - trồng - tri - hai - hòn - cao - 45 - thước
thi - ca.

Đi - thi - hét - thay - thi - lâm - công
thuy - nhan - nén - són - mây - mâu - rõi.
Nhà - chum - mây - nói - Nam - ký, mà
mây - mâu - rõi - thi - hét - rõi - này, dùng - vế
mây - mâu - rõi - thi - hét - rõi, thi - vế
mây - mâu - rõi - thi - hét - rõi - thi - rõi
nhieu - vía - mây - rõi - mâu - thong - hón
là - dùng - dây - thép - viết - từ - chur - thuở
nay.

N. H. V.

Ai có gấp..... (CO TIỀN THUỐNG)

Mặt chở

Đi - thi - hét - ba - háng - rõi, một - bâ - đâm,
bị - mặt - tại - Cholon, một - con - chó - thứ - Fox,
có - vú - trắng - đen, cái - đầu - nô - đen, cái - đuô -
nô - cát - cục, tên - nó - Kiss.

Ai - xi - được, dam - ra - nhà - in - ông - huyễn
Gia, 183 157 - đường - Catnat, mà - lanh
tiến - thuong, se - cho - năm - chục - đồng (50 - \$).

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chó nên lòn thuộc của Ngoại-quác với thuộc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hết biết lừa thuộc rời và thuộc điệu trai đất ở xứ Algérie mà hút, thì trai là dùng đồ thô sắng Algérie quá thiệt là đồ thô sắng.

Đại-pháp và chàng có thứ thuốc nào ngon bằng

Hãy nên hút thuốc hiệu TRÁI-DẤT

Vâng nghe đòn gậy canh khuya

Lời chỉ nhúng-khúc tiễn-tao.
Chợt lòng mình, lòng nào nao lòng người.
Tai nghe ruột rốn hối ...
Kim-Van-Kieu

Lững-thưng bước ra đường, mảnh
trăng treo giữa thanh-khung bát-ngát.
Quanh mình nào có một ai, chỉ chi
Hàng da-tinh cung khách; ngoài ra bóng
cây lồng sân, nước tuôn rí-rã, con rạch
quanh co; hun kêu dê-dé, hơi vặt ăn
đêm, chờ chòm sáu bóng. Cái cảm-lich
đêm khuya canh ván còng cảnh truong
tráng khuya, dối-dào tặc dạ. Đưa bước
thân-thờ, cảm-tinh-rồi lại sờ, một mình
quanh-quất, con đường ván teo, một
làn trăng xoa, đậm thằng trước mình,
hi-hì đối cây điện cõi. Chẳng biết aj là
« thán già, đêm truong » xưa kia có
đóng một quang-canh lung minh chẳng
aj? Quang-canh ấy, sức nhớ đến câu
văn-chương của thi-ông Pháp Racine:
*C'est pendant l'heureur, d'une pro-
fonde nuit...*

Một mình một cảm đêm khuya dở cho
ta có cái cảm-gác bâi-hùng; vì được
hoặc người tri-ký bên mih tò bảy tam
sự, cùi chuyện nước non, hoặc đổi ba
bâi-bạn, gác tinh hưng cảnh, cung cảm
tiêng địch, giọng hát câu ca, tinh-canh
ấy, «ор-hip» này, cùi chi là thù... Ôi!
trước mong được xem cái cảnh-truong
nào khác mà khuya khuya tám lóng vò-
ván, lám cho lanh tho-thức canh khuya,
nào bay bước ra đường lại gặp cái
quang-canh xuôi lòng thê-ván, con
tạo khéo da-dean, hõi đõi chàng trách
trách: *Kheo bát nhán là tạo-vật*.

Trí đây áo-vọng, chàng bước ra lán-đường,
mịn nhìn trước mắt, chợt nghe tiếng
cảm ai trời giọng, lài tiếng ca theo.
Câu ai lanh theo chim-giòi, tiếng đèn
buồn hắt nhò te, tuy nghe chưa trọn
khúc, tinh đã thoán hay. Bước gán
nghe rõ khêu nam-ai, khách vẫn vùa
đòn vùa cả:

...Như hóng nhau kêu thu,

Sóng Hòn bo vor,
Nô-nung tiếng ngần-ngo,
Trách bâng ống tor bo-vor mối sầu;
Ván-vuong như tóc như tor.
Nghĩ mấy lời từ kỵ hồi ban-so,
Nhớ những khú thiếp nguyên,
Trâm nâm lam túng thờ,
Chàng mảng rắng ý lán-lor....

Hơi ca nô nhường tiếng đòn, dày
mành tinh nặng dật-điu, nghe ra đường
banh kinh riu-ri, đường gió nỗi trân
đảo, đường tiếng ai xé lxa, đường suối
đòi lai rai. Khúc đầu đồng lén ngàn mây
núi vót, khúc đầu trám xuông dày biền
vực sâu, như thanh như khóc, như tiếc
như thương; giọng nô-nuốt ráo mây
lời tam-sy, dà khách bi-ai! Tim đên
biết thử ai đón đó, mọi trang khue-cá,
èo-lã hình dung, gầy-gò tuân thê, tuổi
ngoài đời mươi. Khách quá bước lạng
nghe, cảm-lich bao-lao phát hiện, gày
dụng thêm một môt hoài-cảm đầu đầu.
Nhó ai là khách ngay Hơn mây nhiều thu,
quê người dãi dầu, lạnh lùng sương
tuyệt, giọt nước ngù cõi, tám lóng son
sát, một cản cõi không. Nhó ai là khách

sing lõi, giọt châu cao thắt, tinh nhungog
vân dài, nồng nõi vì dầu, khô cay vóc
liêu, mây cung buôn bát chòn lau-lung,
bún dây to nhỏ giàu niêm tám-túc bây lầu.
Nhó ai khéo chọn khúc Nam-nuân, nhở
on nhuhn gọi, sông cảng rộng núi cảng
ca, xã-iác phong hòn co-ghiệp, may
dược lành, sao dược sáng, ngàn lùn
rực-rỡ cảnh thái-hinh. Tướng ai ra quân
Giang-canh, thô hình vắng vò, luồng buoc
đu-sáu, vi ai nồng nõi, khía cõi, gõ
hòn cõi, phong-huat phat trên lòn, nước
biết với trời xanh. Thương ai kí xuông
miền Cai-hà; thương ai lát đèn Hát-
giang... Cảnh ngàn xưa còn hoài-cảm
cuộc-hiện-thì bõi lõi khõi — kia mảnh
tráng trong, nây dòng nước biếc, chót
thân hè yêu, trời rộng non cao!

Khách vi nghe tiếng ca ai-oán, hối đòn
nô-nung mi sarh-thèk, chàng biết ai là
làng son phán, vi dầu mà canh khuya giõ
lạnh, hây còn ngõi dây, cắp cây đòn
ây, mây giọng ca kia?! Hay là chàng đòn
gõi chiếc, chèn-mảng nhän-duyên, cõi
phòng vò-võ, ôm một khõi-tinh chua xót
cõng ai! Hay là cuộc đầu biền chuyển,
cánh thê đổi thay, thương xuân tiếc
huyền, ngán rãm lý biệt, khô ngoi ai
cõng, mà mượn tiêng to cùng giọng
oán... Tài mà chí, tình mà chí, gánh
tang-bóng phút chút nhẹ khõng, trâm
nam mõm nõm cõi khõi rj-ri!

Và, ai là khách giang-hó, người lú-
thứ, bõi cõi phỏng, tay bạc-mang, trong
một cảnh này chõi buôn moi cõi cõng
nhu ai. Trời thu ám-dạm, giõi thu lanh
lùng, sương thu mõi-mít, cái cảm-xúc
hõi-linh đồng vào mõi, lõi vào tel, dõi
xem ra đều iu-sơ ngõi-ngo. Đêm cõng
ngán cho ai nõa vây; cửa nhà đóng
chặt, người yàng tiếng thừa; giõi tiêu
thánh-thót, giõng dẽ khõe sương. Thê
thi ai là khách cõi-phỏng, người bạc-
mang, chõi đơn gõi chiếc, chõi đói nám
canh, cõng si lõi kẽ cõi khõi, bõi tha-
hương, già-tinh cõi-yes, bõi ban-xa-
xam, đều ôm lây lõi tám-sy khõi
cõng người, mõi mõi minh biết, mõi
mõi minh hay thi đõi-cõi sương nõ
khói tỏa, giõi thõi trảng sõi thõi trảng-
khuang, dõi rõi.

Vay mà, con tao phú-sinh người, cõ
kè khõi tám-nhiết, người lai khõi-nhiết,
đều mang một cái tên đón-đóng dã. Cõ kè đau ngâm long-lòng-long
tri, như bi độc trảng-đec óc đõi-san;
cõ kè phát-hiện được ra ngoái, mõi mõi
ù-dot, sác cõi mâu phai, như đao-đao
đay bay án-mít gốc trời thu; có mõi
đau thânh ra câu như tiêng vân, giọng
khõe hơi rén. Nõi đau ày chì quanh
quân trong lòng trong trí, chua xõi đõi
ngân, ngõi khõng yên đứng khõng yên,
long đà khõe-khõi, bước lõi ngõi-ngo.
Tai-lú giài-nhán là giõng da sáu, mà
mỗi ai có biết, khõi nõi tõ bây; dầu
mõi tõ ra di nõa, thi chí cõng mành
tráng, phò ngõi viết, sợi tơ đòn mà tâ
nõi nõi non. Tám lóng đau đón ấy
này ra thành cầu thơ khúc vịnh, cái
đau đón đó là thương cái sương cái
cảm-giác của các thi-ông.

Ai đâu là khách da-sáu trong cõi lòn
nây lấy cắp mắt biêt xem hoa ngâm
cánh, thi thâng cảnh tinh cõng sáu nõ
nhu ai. Nõi mõi nước chõm mõi, mõi
nhành tay ngõi cõi, cung vi ai mõi buon
bâi trâm chiêu, mà giõt ương gieo nõng
kia trong hoa sáng trên cõi trong hoa
cõi, mõi lõi chon-chura cõi ai đâu!
...Gõi gõi cảnh chõng deo sáu,
Ngõi gõi cảnh có vui dâu, bao giờ.
Thé cho nên, người có mõi sáu riêng
thõng ra tim, chõm tõi-quanh, buon
bâi tui-ri, mõi xem-hec là rung hea rồi,
hoặc trảng sõi mõi nước, che là cảnh
thõi, tangoi tiếng dẽ gõi sáu, giõng

quyên diễm nguyệt, tiêng vát ngòn mây,
khen là một cảnh rất hay. Ôi! càng hay
càng thú bao nhiêu, tám cảm-tinh lai-
làng càng xúc-dộng bãy nhiêu. Trong
một cảnh sáu, trong một cảnh thõm,
trong một cảnh thương, thường nay ra
câu ván bay tuyệt-diệu, ý tưởng thám-
trám, mõyn bút bây lõi, hoặc tiêng đòn
buon-bâi, nghe ra ai-cán nõo nõng.
Cõi ấy chõng qua vị tinh mà nõng
nõi!!!

T. Minh-hàng.

VĂN UYÊN

(Parlé littéraire)

LES FEMMES SAVANTES

(Comédie en cinq actes par Molière)

ĐỒN-BÀ THÔNG-THÁI

Hi-kịch có năm hồi, của ông Molière soạn

Nguyễn-ngọc-Ann dịch ra tiếng Annam

Mariette : Ma-fin :

Bà nói chõ, xuất đầu mõc xuất,
Dẫu Biên-hòe, Bà-tja cung thây,

Cela ne me fait rien.

Bé-Lis : Que kinh quá trây !

Phù-văn-pham chí-hu hoạt-tự.
Cập chõ-cách, bình, danh chí ngõi,
Thí dạy ta.

Martine : Mat-tin :

Cho phép tôi trình.
May người bà mõi chí-danh-danh
Tôi chíu thiệt, òa đánh không biết.

Phi-lac-minh : Phi-lac-minh :

Nói với nõ, cho là khõ thiệt !

Bé-Lis : Áy là tên những tiêng nói thường.

Phái xét suy cõi kẽ moi đường
Lâm cho nó hiêp theo diệu lê.

Mariette : Mat-tin :

Nó có hiêp hay rây, trôi kẽ !

Phi-lac-minh : Phi-lac-minh :

(nói với chõ) Cõi ông nõi, cõi nõi nõi
Ông có chíu hay, không hay,

(nói với chõ) U. Thịt-ai mõi mõi, mõi mõi
Tôi phai-mõe, cho bõi làm-akol

Thôi, Mai-đin, thieth-chong-nâm-não,
Hay hõp dung di ra, đừng giận.

Phi-lac-minh : Phi-lac-minh :

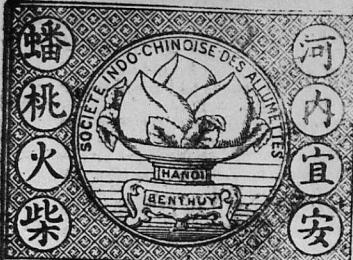
U. Ông sõi con nõi oán hận ?

Ông nói sao nghe rất ngọt ngào !

Tao hõ? Tao nõi di mau.
(Nói nõi)

Đi di cháu, thõi di di cháu.

(Tiếp theo)



một mình hàng
Denis-frères
dai-lý cà Bông
dương thư hộp
quẹt này.

Hộp quẹt này kháp nơi đựng phép bán lẻ một cuộn một hộp mà thôi.



Bản hiệu bán lẻ và bán M&P các hàng Bông-Thu như Xuyên hổng tên, Bông-Thu minh gò, Louong, Thé, Láng, Bông, Địa minh hổng, các thứ Lá, Linh lung, Lá lanh, lá treo, lá bao, v.v. Hàng đèn, trống, mèo hét gá, mèo mèo đèn có bán hết thấy. Hàng tất nước ronément kỹ mà tính giá lại rõ.

Bản hiệu xưa nay vẫn chuyên về nghề bán các hàng Thé, Lá, Bông-Thu (Société Tonkinoise), mua ngay tại chỗ làm rõ, nên có thể tính giá thiệt. Đó là mày nhà mày, ấy (en gros) để đồng kiểm lời nhau.

Lại nhận mua gián (commission) các đồ Bông-Thu chế tạo ra như đồ dùng, đồ cần, đồ thủ dâm son theo kiểu Nhật-bản, mè tay và các thứ đồ dùng như yên ngựa, dây tay, dây tơ, bôp (porte-souffles) vân vân.

Hàng gửi theo M&P Minh hòa giao ngan (contre-reimbursement) song giả cho một chút tiền trước thì sẽ được trả vào và cái phần tiền đã trả trước đó (toute avance de fonds sera déduit à une remise de 20%).

Chợ quý khách ở xa muốn lấy hàng (échantillons) bồi giá bay mua mèo gì xin cứ viết thư lại, bản hiệu sẽ hết sức làm cho đồng ý.

Madame LUONG-NGOC-BAN dite NGUYEN-THI-SAU. Kinh bạch.



PHAN-HAM

Thợ lâm yến-nghĩa Song-mã và Bộc-mã
Khoa-chang, Khoa-do

Handi — 5, Rue Jules Ferry, 5 — Hanoi

Chàng tôi kính trình chủ Qui-khách biết rằng: Bùi-Hiệu làm các thứ Yến-nghĩa, đồ Song-mã, Bộc-mã, Rượu, Vai... và các thứ đồ dùng đi đường làm bằng da bê-tay, da Hồng-kông thật tốt. — Làm rất kỹ lưỡng và bền phái-chảng. Các Qui-khách có lòng chiếu cố mua sắm đúng thứ gì, hay tiền (mǎo) nào xin gởi theo Bùi-Hiệu, Bùi-Hiệu xin tận kỹ tẩm-lý. Làm được như ý của Qui-khách sở dụng. Nếu mua buôn buôn thì Bùi-Hiệu sẽ tính giá riêng.

MỘT TẬT QUANG-ÂM MỘT ĐIỂM VÀNG

Người văn-minh chứng nào thi ngày giờ càng quý báu chứng, mà nho nho đâu tục ngữ Langue rằng: « Le temps, c'est de l'argent », — tức là quang-âm một điểm vàng. Bối thế mà nước văn-minh nho bối giờ, đã lập ra xưởng đóng tàu, xe lửa, xe hơi, tàu bay, xe máy đẹp v.v. dùng để thâu bút đường giải và ngày giờ không trễ nải. Đường ấy thi dù rò rỉ một giờ của người văn-minh quý báu đường nào. Bởi vậy che nón ngồi làm việc lớn lao ra ngoài thi đường xe lửa, xe hơi, còn người làm việc trong kinh thành, quận, huyện, thi thương hay dùng xe máy đẹp của hàng CAFFORT & Saigon rue Catinat móm bài 36, thật là một hiệu xe dù chắc chắn mà lại rất đẹp và cũng không có hiệu xe nào bì kịp.

Hàng CAFFORT có bốn hai hiệu xe máy đẹp hiệu ALCYON và HERCULE. Hai hiệu này đều ròng hiệu Langue, đã chắc mà lại lâu bền và giá lại rẻ; như hiệu HERCULE thi từ 600, sấp lên, còn như mèo mèo tốt hàng nhất có đồ phụ tùng, xin mời đến tại hàng mèo thương ngay

Certifie le tirage à
Deux mille exemplaires.
Saigon le 6 Decembre 1920

PHARMACIE SHANGHAI

Cô trồng răng và thay con mắt;

Mr. Trân-Cường, chânh-nhon ở đường Marins số 188, Cholon, còn ở Saigon
thị tiệm của M. J. Hà-kim-Tường, № 9 Boulevard Galliéni
và M. Cam-Lun № 27 rue d'Adran, có trát bán các
thuốc của bòn đường

CÁO BẠCH

Bản hiệu có trát bán thuốc Langsa, Ang-lê, Hué-kỳ, cùng các thứ thuốc kẽ ra sau này và có gởi báu nơi các tiệm thuốc ở Lục-linh. Chợ quý-vi muôn dùng gửi cho dân cho-tôi, hoặc gởi Mandat theo một lược hay là gởi thư không rõ tên làng gửi trước lập tức mà gởi Contre remboursement, (nghĩa là đem tiền đến trả cho mèo lánh thuốc). Còn chợ quý-vi muôn hồi thăm việc thuốc mèo cùng bình mèo chỉ thi tối công sin lòng trả lời.

GU LAM BACH THUỐC DƯỢC PHÒNG (PHÒNG BAU LÀI)

Thẩm trung súng, bình sang độc lỵ
và là do nơi việc phòng cự, qua đó
đó không đủ mà gởi qua cuộc phòng
hỗn, chiến tranh khẩn, nước độ: mà sinh
hình đau ốm, dai gáy, nước đái due hoặc
đỏ, hoặc vàng, nồng, mây, ấy là những
chứng đau lậu chắc chắn. Bản du ứng

xết kỹ chí là thứ thuốc
này chọn rõ giao thuốc tội:
tán bò, bò, bình, không
nhất không hàng, bắt
túng, ngứa, ướt, ướt, ướt, maph
hì có biến đổi, đau
bò bò, không khí, tiêu
tán, giáng độc. Con
trai đau bò bò nái trong
đại nhứt. Dùng đến
thuốc này hay làm. Bản
bà có huyết bò, công
tự, được cái, mang, vào
khỏi sành ghê sành chòe khói bò, hué
lại lại tuyệt nọc độc khói công thuốc
và cảng.

Binh-nhethong chở riêng một hai lần thấy
maph. Cố bình-nhethong thi bò bò, sán
tán, tát, không đau di đau lại, nứa. Những
chếch hanh voi sá dám chè khói đau lậu
sau khi rõ rõa nhằm các chứng nói
đó, đây mèo dùng thuốc này trong một
về mạnh tột thi. Thịt là một phương
thuốc sang độc lực nhất trên đời.

Mèo ve già là 0\$20 — 12 ve già là 4\$00

cách phòng: Ngày thứ nhất mồi ngày 1
ve, ngày sau mồi ngày 2, ngày sau ve chia
làm 3 lần, sớm mới, trưa tối ôi, khi đốt
bung nèa uống.

Cứ-đi: Đồ đạc, rượu, tôm cua và
phai cứ dừng ngù, vì đòn bù.

TỰ CHỈ NHÀ THÔNG DƯỢC THỦY

CHỨNG-phéc ràng và đau răng là chứng
mọi người thường có. Cà hủy do nồi
phong bò, biến sinh, hoặc gởi sún ăn
răng nhất đau một cách khó chịu nón. Ám
nhủ không động. Bò
đường chè phuơng
thuốc này rất hay dùng
tên tré thi hèt sau nón
nhứt, chêt, súu, tiêu
trắng, giải-phong, giàn
hóa mèo ái như thường,
hết sưng, đau răng đau
cách gi cung tri đực
cà thay.

Cách dùng: Lấy
bông gòn và thu
nhóng nước thuốc cho đều đập vào chỗ
răng đau, hoặc nhét vào lỗ răng bị sún
án lún để trong giấy lá thi hèt đau. Thực
là một phương thuốc đau răng rất
quá rất hiệu nghiệm.

Mèo ve già là 0\$20 — 12 ve già là 4\$00

KHOÁN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY
PHÁP-QUỐC-PUREN
VICHY CELESTINS

VICHY GRANDE GRILLE
VICHY HOTITAL

VICHY-ÉTAT
SEL VICHY-ÉTAT
PASTILLES VICHY-ÉTAT
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT

Có bán nguyên ne
và nha ne

Trị bệnh da, Tim, Bình, Tai, Họng, Phổi, Phế,
Throat, Lung, Liver, Heart, Skin, Eye, Ear, Nose, Mouth.

Trị bệnh da gan
và bình đầm

Mèo coi chứng đỡ già mạo, khi mua phải chỉ cho trống
thứ nước nào mình muốn dùng.

Trị bệnh thương ti, trường nhiệt
thứ nước nào mình muốn dùng.

Li muối tròn, tròn, tròn, tròn, ly mèo ra.
Cà hộp và cà

mỗi khi ăn cơm rồi uống chèng, 2,5
hoàn thi để tiêu hóa.

dùng để cho mình đón nước xi
(Mỗi-khi-chết).

Saigon Imp de l'Union
L'Administrateur Gérant: NGUYỄN-VĂN-CỦA